TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/DS-ST
Ngày: 28-11-2019
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Thư

2. Ông Phạm Văn Tỵ

- Thư ký phiên toà: Ông Ngô Trí Thắng - Thư ký Toà án huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 14/2019/TLST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2019 về tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2019, Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 05/2019/QĐST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2019, thông báo tiếp tục phiên tòa số 10/2019/TB-TA ngày 19 tháng 11 năm 2019 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 02/QĐST-DS ngày 27 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lưu Thị Q, nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn*: Bà Vũ Thị H và anh Lưu Văn H, nơi cư trú: Xóm Hạ, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, tại các bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn là chị Lưu Thị Q trình bày: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 24/9/2018 chị đi xe máy về nhà ở xóm H, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng (ngôi nhà này chị cho thuê trọ và gần cạnh nhà anh H), khi đến nhà chị để xe máy ở nhà và đi bộ sang nhà anh H để

nói chuyện về việc gia đình anh H làm lán sản xuất bánh đa có bắt sắt vào bờ tường nhà chị. Trong lúc nói chuyện, chị và bà H có xẩy ra cãi nhau dẫn đến hai bên túm tóc, giằng co nhau. Lúc này anh H đang ngồi ăn cơm trong lán làm bánh đa chạy ra dùng chân phải đá vào cánh tay phải chị khoảng 5 đến 6 cái, sau đó anh H lại vào ăn cơm, chị và bà H vẫn tiếp tục túm tóc, giằng co nhau và cả hai đều bị ngã nằm nghiêng xuống đất về phía bên trái chị và bên phải bà H. Sau khi chị và bà H đều nằm ngã xuống sân khoảng 2 đến 3 phút thì anh H đi ra dùng chân phải đi giầy giẫm lên trên hai bàn tay của chị đang túm tóc bà H và di mạnh hai bàn tay của chị xuống đất, lúc đó chị bị đau quá nên bỏ tóc bà H ra, đồng thời ông Thơm (chồng bà H) ra kéo chị và bà H ra không cho đánh nhau nữa. Sau khi được ông Thơm can ngăn, chị đi bộ về nhà, do tay bị đau nên chị có nhờ người đàn ông đang thuê trọ nhà của chị đi mua đá lạnh về trườm (chị không nhớ họ tên, địa chỉ của người thuê nhà trọ và hiện tại người này không còn thuê nhà chị nữa), ngồi trườm đá được khoảng 15 phút thì chị tự đi xe máy đến nhà ông T ở thôn N, xã A làm nghề bó thuốc nam để nhờ ông T kiểm tra tay vì lúc đó chị nghĩ tay chỉ bị bong gân. Nhưng sau khi kiểm tra thì ông T bảo chị bị gẫy tay cần phải đi chụp chiếu mới bó thuốc được đồng thời chị được ông T dùng nẹp tre bó cố định tay phải cho chị. Chị gọi điện cho chồng là anh Hoàng Văn Toàn đến chở về, trong lúc chờ chồng đến đón, chị đi xe máy đến trụ sở Công an xã A và trình báo với Công an xã về việc bị anh H đánh gẫy tay và được cán bộ trực hướng dẫn chị về nhà viết đơn trình báo và phải đi chụp chiếu xem bị gẫy tay như thế nào. Đến sáng ngày 25/9/2018 chị đến Bệnh viện Việt Tiệp Hải Phòng khám và kết quả bị gãy xương trụ tay phải, chiều cùng ngày chị khám lại tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 và bó bột tại bệnh viện và sau đó chị điều trị thương tích tại nhà do bác sỹ của Phòng khám đa kH 999 Ngô Gia Tự điều trị từ ngày 26/9/2018 đến ngày 15/10/2018. Chị đã yêu cầu Cơ quan Công an huyện An Dương điều tra về việc bị mẹ con bà H anh H đánh chị bị gẫy tay, kết quả giám định thương tích chị bị tổn thương cơ thể là 09%, Công an huyện An Dương không khởi tố vụ án hình sự với lý do hành vi của bà H anh H không cấu thành tội phạm nên chị khởi kiện vụ án dân sự đối với bà H và anh H tại Tòa án.

Nay chị khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà H và anh H phải liên đới bồi thường các khoản chi phí trong thời gian chị điều trị thương tích gồm: Chi phí khám, thuốc uống là 19.372.000đồng, tiền mất thu nhập trong 3,5 tháng (105 ngày) do chị bị gẫy tay không đi chợ bán hàng được là 500.000 đồng/ngày x 105 ngày = 52.500.000đồng. Tổng số tiền chị yêu cầu bà H và anh H phải bồi thường là 71.872.000đồng.

Tại phiên tòa bị đơn là bà Vũ Thị H trình bày: Chị Lưu Thị Q gọi bà bằng thím dâu (chồng bà và bố đẻ chị Q là hai anh em ruột), giữa gia đình bà và gia đình chị Q có mâu thuẫn với nhau nhiều năm nay liên quan đến đất đai. Khoảng 19 giờ ngày 24/9/2018 khi bà và gia đình đang ăn cơm thì chị Q sang nhà nói gia đình bà bắn tôn vào tường nhà chị Q, chị Q chửi bà và dẫn đến hai bên xẩy ra cãi nhau, cùng túm tóc vật nhau tại khu làm bánh đa của nhà bà tại xóm H, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng như lời khai chị Q đã khai. Nhưng khi bà và chị Q đang túm tóc nhau thì anh H và ông T ra can ngăn chứ không có việc anh H dùng chân đạp

vào tay chị Q làm chị Q bị gẫy tay như lời khai của chị Q. Chị Q bị gẫy tay không phải do anh H gây ra và cũng không phải do bà gây ra nên bà không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị Q và đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của chị Q.

Tại phiên tòa bị đơn anh Lưu Văn H trình bày: Chị Lưu Thị Q và bà Vũ Thị H (là mẹ đẻ anh) có cãi nhau và túm tóc nhau tại khu làm bánh đa trong khuôn viên nhà anh tại xóm H, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng như lời khai của chị Q và bà H. Khi bà H và chị Q túm tóc nhau anh ra dùng tay kéo hai người ra nhưng không được nên anh gọi ông T (là cậu ruột) lúc đó đang ăn cơm cùng gia đình anh ra can hộ. Khi ra can ngăn bà H và chị Q đang túm tóc nhau anh không dùng chân đạp vào tay chị Q như chị Q khai. Chị Q bị gẫy tay không phải do anh đánh và cũng không phải do bà H đánh nên anh không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị Q về việc buộc anh và bà H bồi thường số tiền là 71.872.000đồng. Do vậy, anh đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của chị Lưu Thị Q đối với anh và bà H.

Tại phiên tòa người làm chứng ông Vũ Văn T trình bày: Bà Vũ Thị H là chị gái ruột của ông còn chị Q cũng có quan hệ họ hàng với ông gọi ông bằng cậu họ, giữa ông và bà H, anh H, chị Q từ trước đến nay không có mâu thuẫn gì với nhau.

Tối ngày 24/9/2018 ông đến nhà anh H ăn cơm và có chứng kiến việc xô xát giữa chị Lưu Thị Q và bà Vũ Thị H tại khu vực lán sản xuất bánh đa nhà anh H tại xóm H, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng. Khi bà H và chị Q túm tóc nhau ông và anh H cùng vợ con anh H vẫn đang ngồi ăn cơm, sau đó anh H có can ngăn bà H và chị Q nhưng không được và anh H vào gọi ông ra can hộ. Lúc anh H ra can ngăn ông vẫn ngồi ăn cơm nên không để ý anh H có hành động gì không mà chỉ nghe anh H kể lại là "cháu không can được cậu ra can hộ cháu", ông đi ra chỗ chị Q và bà H thì thấy hai người đang túm tóc vật nhau, ông bảo chị Q bỏ tay ra đâu sẽ có đó rồi đẩy chị Q đi về, lúc chị Q ra về ông không thấy chị Q bị thương ở đâu, đến chiều ngày 25/9/2018 ông được Công an triệu tập đến để lấy lời khai về việc chị Q và bà H xẩy ra xô xát vào tối ngày 24/9/2018 tại nhà anh H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự như vắng mặt tại phiên họp kiểm tra, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

Về nội dung: Chị Lưu Thị Q và bà H xẩy ra xô xát vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 24/9/2018 tại nhà anh Lưu Văn H ở xóm H, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng, khi bà H và chị Q xẩy ra xô xát và anh H ra can ngăn có tác động vào chị Q làm chị Q bị gẫy tay. Thương tích của chị Q là do anh H gây ra nên anh H phải chịu trách nhiệm bồi thường. Khi anh H vào can ngăn và tác động để chị Q rời khỏi bà H không có sự bàn bạc trước nên bà H không phải chịu trách nhiệm liên đới bồi thường cho chị Q. Chị Q bị gẫy tay và phải nghỉ việc để điều trị thương tích, các chi phí về khám chữa và thuốc điều trị có hóa đơn là 19.372.000đồng, tiền mất thu nhập của bản thân nghỉ không lao động là 3,5 tháng (105 ngày) x 500.000 đồng/ngày là 52.500.000đồng, tổng số tiền là 71.872.000đồng. Những chi phí trên

đều hợp lý và có căn cứ chấp nhận nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự và các điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Lưu Văn H phải bồi thường cho chị Lưu Thị Q số tiền 71.872.000đồng. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bà Vũ Thị H phải liên đới bồi thường cho chị Lưu Thị Q số tiền trên. Về án phí: Anh Lưu Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn được miễn tiền án phí đối với yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ án dân sự về tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2] Căn cứ lời khai của các đương sự và tài liệu do Tòa án thu thập được có đủ căn cứ xác định: Do nguyên đơn chị Lưu Thị Q nghi ngờ anh H làm lán sản xuất bánh đa bắt sắt vào tường bao nhà chị Q nên vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 24/9/2018 chị Q sang nhà anh H nói chuyện, trong lúc nói chuyện giữa chị Q và bà H (mẹ anh H) cãi chửi nhau dẫn đến chị Q và bà H xảy xô xát, túm tóc, giằng co vật nhau làm chị Q bị gẫy 1/3 giữa xương trụ phải tổn thương cơ thể 09%. Thương tích trên của chị Q là do xô xát với bà Vũ Thị H mà có, ngoài chị Q và bà H xô xát với nhau thì không có ai tham gia nữa, do vậy bà H phải chịu trách nhiệm bồi thường thương tích cho chị Lưu Thị Q theo khoản 1 điều 584 của Bộ luật Dân sự.

[3] Nguyên đơn chị Lưu Thị Q và Kiểm sát viên cho rằng thương tích của chị Q là do anh H gây ra và buộc anh H phải bồi thường cho chị Q là không có căn cứ chấp nhận. Bởi lẽ, chỉ có chị Q và bà H xô xát với nhau, bị đơn không thừa nhận anh H dùng chân đạp vào tay gây thương tích đối với chị Q và đều khẳng định anh H chỉ ra can ngăn chị Q và bà H chứ không có hành động gì gây thương tích cho chị Q. Mặt khác, người làm chứng ông Vũ Văn T là người can ngăn bà H và chị Q khi hai bên đang túm tóc nhau cũng không để ý anh H có hành động gì khi ra can ngăn bà H và chị Q.

[4] Chị Lưu Thị Q khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà H anh H liên đới bồi thường các khoản sau:

+ Tiền chi phí khám, thuốc điều trị có hóa đơn: 19.372.000đồng

+ Tiền mất thu nhập của bản thân 3,5 tháng (105 ngày) x 500.000 đồng/ngày = 52.872.000đồng. Tổng cộng là 71.872.000đồng

Thương tích của chị Q có từ việc xô xát với bà H nên bà H phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho chị Q. Do không có căn cứ chứng minh thương tích của chị Q do anh H gây ra nên không có căn cứ buộc anh H liên đới cùng bà H bồi thường cho chị Q.

[5] Xét khoản tiền chi phí khám, thuốc điều trị thương tích có hóa đơn 19.372.000đồng chị Q yêu cầu là những chi phí thực tế chị Q đã bỏ ra để điều trị thương tích nên chấp nhận. Chị Q trình bày thu nhập 500.000đồng/ngày, xét mức thu nhập như nguyên đơn trình bày là cao, cần điều chỉnh ở mức 400.000đồng/ngày. Theo lời khai của chị Q chị phải nghỉ lao động trong thời gian 3,5 tháng (105 ngày), thời gian chị Q nghỉ việc phù hợp với thời gian cần để phục hồi thương tích nên chấp nhận một phần yêu cầu của chị Q về số tiền mất thu nhập là 400.000đồng/ngày x 105 ngày = 42.000.000đồng. Như vậy, thiệt hại thực tế xảy ra là 19.372.000đồng + 42.000.000đồng = 61.372.000đồng.

[6] Xét về lỗi: Trong việc xô xát giữa chị Q và bà H dẫn đến hậu quả chị Q bị gẫy tay tổn thương cơ thể 09%, chị Q cũng có lỗi khi chủ động sang nhà anh H nói chuyện về việc gia đình anh H làm lán có bắt sắt vào tường bao nhà chị, trong lúc nói chuyện với bà H hai bên cãi nhau và dẫn đến việc xô xát với nhau, do vậy mỗi bên phải chịu 50% lỗi và phải chịu thiệt hại là 30.686.000đồng. Vì vậy, cần chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Vũ Thị H phải bồi thường cho nguyên đơn chị Lưu Thị Q số tiền 30.686.000đồng.

[7] Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn anh Lưu Văn H.

- Về án phí và Q kháng cáo:

[8] Về án phí: Bị đơn bà Vũ Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận. Nguyên đơn được miễn tiền án phí đối với phần yêu cầu không được Tòa án chấp nhận.

[9] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự; Điều 6; điểm d khoản 1 Điều 12; khoản 4, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc: Bị đơn bà Vũ Thị H phải bồi thường cho nguyên đơn chị Lưu Thị Q số tiền 30.686.000đ (Ba mươi triệu sáu trăm tám mươi sáu nghìn đồng).

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn anh Lưu Văn H phải liên đới cùng bị đơn bà Vũ Thị H bồi thường cho chị Lưu Thị Q do xâm phạm về sức khỏe.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại

Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có Q thoả thuận thi hành án, Q yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Bị đơn bà Vũ Thị H phải chịu 1.534.00đồng (Một triệu năm trăm ba mươi tư nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về Q kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- TAND T.P Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Liên